BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN
CỦA CÁC TỔ CHỨC TÀI CHÍNH VI MÔ ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH
VỀ ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ, THỦ TỤC CHẤP THUẬN VIỆC TỔ CHỨC LẠI TỔ CHỨC TÀI CHÍNH VI MÔ

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
I. Các tổ chức tài chính vi mô thống nhất với dự thảo Thông tư: Thanh Hóa MFI				
II. Các tổ chức tài chính vi mô tham gia ý kiến: TYM, CEP, M7 MFI				
1	CEP	Khoản 1 Điều 1	Xem xét, bổ sung hình thức chia, tách vào phạm vi điều chỉnh hoặc bổ sung quy định dẫn chiếu cơ chế xử lý khi chia, tách. Lý do: Nhằm tăng thêm tính đầy đủ, thống nhất tại Điều 201 Luật Các TCTD 2024.	**Giải trình.** Dự thảo Thông tư không quy định về tổ chức lại dưới hình thức chia, tách vì những lý do sau: *Thứ nhất, phù hợp với mục tiêu tái cơ cấu hệ thống TCTD:* Một trong những mục tiêu xuyên suốt của Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu qua các giai đoạn là kiểm soát, giảm số lượng các TCTD. Do đó, việc làm gia tăng số lượng các TCTD trên thị trường thông qua cho phép chia, tách tổ chức TCVM là không phù hợp với mục tiêu cơ cấu lại hệ thống các TCTD. *Thứ hai, đồng bộ với định hướng quản lý việc tổ chức lại áp dụng đối với các loại hình TCTD khác:* - Việc tổ chức lại dưới hình thức chia, tách cũng không được áp dụng đối với ngân hàng thương mại, TCTD phi ngân hàng.

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
				- Đối với các quỹ tín dụng nhân dân (QTDND), mặc dù có quy định cho phép tổ chức lại thông qua hình thức chia, tách nhưng chỉ áp dụng trong một số trường hợp nhất định, với mục tiêu nhằm xử lý địa bàn hoạt động hoặc kiểm soát quy mô hoạt động của QTDND (do đặc thù địa bàn hoạt động của QTDND chỉ giới hạn trong một đơn vị hành chính cấp xã), cụ thể: (i) Chia, tách các QTDND có quy mô lớn (có tổng tài sản ở mức trên 500 tỷ đồng tại thời điểm đề nghị); (ii) Chia, tách QTDND có địa bàn hoạt động tại các đơn vị hành chính cấp xã không liền kề với nơi đặt trụ sở chính theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-NHNN . - Ngoài ra, ngày 11/6/2026, Thống đốc NHNN đã ký ban hành Quyết định số 1266/QĐ-NHNN phê duyệt Đề án "Cơ cấu lại tổng thể hệ thống QTDND và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045". Theo đó, Đề án xác định QTDND thuộc phân khúc TCVM và một trong các mục tiêu quan trọng của Đề án là tổ chức, sắp xếp lại hệ thống QTDND theo hướng giảm số lượng thông qua sáp nhập, hợp nhất.
2	TYM	Điều 6	Đề nghị nghiên cứu đơn giản hóa hình thức công bố thông tin theo hướng ưu tiên phương thức điện tử: trang thông tin điện tử chính thức	**Giải trình.** Quy định về công bố thông tin tại Điều 6 dự thảo Thông tư được xây dựng trên cơ sở phù hợp với quy định về

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
			của tổ chức TCVM và phương tiện truyền thông của NHNN; đồng thời rà soát các nội dung công bố ở từng giai đoạn để hạn chế trùng lặp. Lý do: Giảm chi phí và thủ tục thực hiện trong khi vẫn bảo đảm tính công khai, minh bạch và khả năng tiếp cận thông tin của khách hàng, các bên liên quan.	công bố thông tin tại Luật Các TCTD (Điều 33, khoản 4 Điều 37). Tổ chức TCVM có thể lựa chọn công bố trên phương tiện truyền thông điện tử (01 báo điện tử của Việt Nam thay vì báo in). Các nội dung công bố thông tin đã được rà soát kỹ lưỡng, đảm bảo phù hợp với yêu cầu cung cấp thông tin từng giai đoạn (sau chấp thuận nguyên tắc và chấp thuận chính thức) và không trùng lặp về nội dung. Quy định này thống nhất với các loại hình tổ chức tín dụng khác được quy định tại Thông tư quy định điều kiện, hồ sơ, thủ tục chấp thuận việc tổ chức lại ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng (Văn bản hợp nhất số 56/VBHN-NHNN ngày 21/5/2026).
3	M7 MFI	Điều 7	Đề nghị bổ sung thêm nguyên tắc các tổ chức TCVM tự nguyện tổ chức lại theo cách sáp nhập, hợp nhất.	**Tiếp thu.** NHNN đã bổ sung nội dung này tại khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị định theo hướng: "*1. Việc sáp nhập, hợp nhất được thực hiện trên cơ sở tự nguyện của tổ chức tài chính vi mô tham gia sáp nhập, hợp nhất và được cấp có thẩm quyền quyết định của tổ chức tài chính vi mô tham gia sáp nhập, hợp nhất thông qua.*".
4	M7 MFI	Điều 8	Đề nghị bỏ quy định về thành viên góp vốn, tỷ lệ góp vốn của thành viên do không liên quan	**Giải trình.**

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
			mục tiêu cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu; bỏ quy định về tỷ lệ giá trị còn lại của tài sản cố định so với vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ do hoạt động của các tổ chức TCVM hiện không phụ thuộc nhiều vào tài sản cố định nên tỷ lệ này không phản ánh nhiều về năng lực tài chính của tổ chứcTCVM. Đồng thời, bổ sung quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo an toàn.	(i) Về ý kiến bỏ quy định "tỷ lệ giá trị còn lại của tài sản cố định so với vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ", "thành viên góp vốn, tỷ lệ góp vốn của thành viên": - Quy định tại dự thảo Thông tư là cần thiết và bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các quy định của pháp luật hiện hành. Cụ thể: điểm a khoản 3 Điều 144 Luật Các TCTD quy định giới hạn tỷ lệ giá trị còn lại của tài sản cố định đối với tổ chức TCVM; Điều 13 Nghị định số 162/2024/NĐ-CP quy định về điều kiện đối với thành viên sáng lập của tổ chức TCVM; Điều 24 Thông tư số 54/2025/TT-NHNN quy định về tỷ lệ sở hữu phần vốn góp của thành viên tại tổ chức TCVM. - Quá trình sáp nhập, hợp nhất dẫn đến việc cơ cấu lại thành viên góp vốn, chuyển đổi phần vốn góp và hợp nhất tài sản của các tổ chức TCVM tham gia. Do tổ chức TCVM sau sáp nhập, hợp nhất tiếp tục hoạt động dưới loại hình tổ chức TCVM nên phải bảo đảm tuân thủ đầy đủ các điều kiện về thành viên góp vốn, cơ cấu sở hữu vốn và giới hạn đầu tư tài sản cố định theo quy định của pháp luật có liên quan ngay khi hoàn thành việc tổ chức lại.

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
				(ii) Về ý kiến bổ sung điều kiện về việc tuân thủ quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ: + Điều 8 dự thảo Thông tư đã yêu cầu tổ chức TCVM sau sáp nhập, hợp nhất phải tuân thủ quy định của pháp luật về cơ cấu tổ chức, quản lý. + Điểm n khoản 2 Điều 10 dự thảo Thông tư đã quy định Đề án sáp nhập, hợp nhất bắt buộc phải có nội dung về biện pháp chuyển đổi, kết hợp hệ thống thông tin quản lý, kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, hệ thống truyền dữ liệu để đảm bảo thông suốt hoạt động trong và sau sáp nhập, hợp nhất. + Điểm e khoản 2 Điều 9 dự thảo Thông tư đã yêu cầu tổ chức TCVM hợp nhất phải xây dựng và ban hành đầy đủ các quy định nội bộ tối thiểu theo khoản 2 Điều 101 Luật Các tổ chức tín dụng, trong đó có quy định về kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ phù hợp với tính chất và quy mô hoạt động của tổ chức TCVM. Do vậy, nội dung về đảm bảo hệ thống kiểm soát nội bộ theo ý kiến của đơn vị đã được quy định đầy đủ tại dự thảo Thông tư.
5	TYM	Điều 9	Thông tư cần làm rõ hồ sơ nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm làm Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, tổ	**Giải trình.** Trình tự, thủ tục chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến theo quy định tại Thông tư số 54/2025/TT-NHNN được

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
			chức tài chính vi mô gửi kèm trong hồ sơ đề nghị nguyên tắc sáp nhập, hợp nhất có thay thế cho quy trình xin chấp thuận nhân sự dự kiến làm thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 20, Điều 21 Thông tư số 54/2025/TT-NHNN hay không. Lý do: Làm rõ quy trình, thủ tục về nhân sự theo thông tư này và Thông tư số 54/2025/TT-NHNN.	áp dụng đối với trường hợp tổ chức TCVM đang hoạt động bình thường không áp dụng trong trường hợp thực hiện sáp nhập, hợp nhất. Trình tự, thủ tục chấp thuận sáp nhập, hợp nhất (bao gồm việc chấp thuận về nhân sự) thực hiện theo quy định tại dự thảo Thông tư.
6	TYM	Điều 9, Điều 14	Bổ sung rõ trong thành phần hồ sơ (Điều 9, Điều 14) bắt buộc phải có "Quyết định/Văn bản chấp thuận của Chủ sở hữu hoặc Hội đồng thành viên" tương ứng với từng loại hình doanh nghiệp. Lý do: Theo Luật Các TCTD và Luật Doanh nghiệp, tổ chức TCVM tồn tại dưới hình thức Công ty TNHH 1 thành viên hoặc 2 thành viên trở lên. Trong mô hình Công ty TNHH 1 thành viên, Chủ sở hữu mới là chủ thể duy nhất có quyền quyết định tổ chức lại (sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi). Việc dùng cụm từ "Cấp có thẩm quyền" thay vì chỉ đích danh vai trò văn bản	**Tiếp thu.** NHNN đã chỉnh sửa quy định về "*cấp có thẩm quyền quyết định của tổ chức tài chính vi mô*" tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư. Cụ thể: "*1. Cấp có thẩm quyền quyết định của tổ chức tài chính vi mô là chủ sở hữu đối với tổ chức tài chính vi mô được thành lập dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc hội đồng thành viên đối với tổ chức tài chính vi mô được thành lập dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.*"

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
			chấp thuận của Chủ sở hữu. Hội đồng thành viên chỉ thông qua khi có ý kiến phê duyệt chính thức bằng văn bản của Chủ sở hữu.	
7	CEP	Điểm g khoản 1 Điều 9 và điểm đ khoản 1 Điều 14	Xem xét, rà soát thêm về việc yêu cầu hồ sơ tại điểm g khoản 1 Điều 9 trong trường hợp tổ chức TCVM có thời gian hoạt động chưa đủ 03 năm tham gia sáp nhập, hợp nhất.	**Giải trình.** Nội dung quy định báo cáo tài chính được kiểm toán với ý kiến chấp thuận toàn phần trong 03 năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đã đảm bảo thống nhất với quy định về điều kiện thành lập tổ chức TCVM tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 162/2024/NĐ-CP. Theo đó, một trong những điều kiện để được cấp Giấy phép đối với tổ chức TCVM là phải có "*Đề án thành lập, phương án kinh doanh khả thi trong 03 năm đầu hoạt động*". Việc tổ chức TCVM đề xuất sáp nhập, hợp nhất khi hoạt động dưới 03 năm là chưa phù hợp với định hướng và cam kết của tổ chức khi nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức TCVM.
8			Xem xét, cân nhắc thêm đối với việc chỉ cần có Báo cáo tài chính 03 năm liền kề đã được kiểm toán. Lý do: Việc báo cáo tài chính 03 năm liền kề có "ý kiến chấp nhận toàn phần" của kiểm toán sẽ không tạo điều kiện cho các tổ chức TCVM gặp khó khăn tài chính tự nguyện sáp nhập.	**Giải trình.** Báo cáo tài chính được kiểm toán là nguồn thông tin quan trọng để làm cơ sở xem xét, đánh giá đối với tình hình tài chính của tổ chức, do đó phải là báo cáo có "*ý kiến chấp thuận toàn phần*" để đảm bảo tổ chức TCVM có tình hình tài chính lành mạnh. Ý kiến của kiểm toán đối với Báo cáo tài chính chỉ có ý nghĩa chứng nhận rằng

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
				báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực số liệu, không phải là căn cứ để đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp.
9	CEP	Điểm d khoản 2 Điều 10	Xem xét, rà soát thêm về việc yêu cầu hồ sơ tại điểm, khoản này trong trường hợp tổ chức TCVM có thời gian hoạt động chưa đủ 03 năm tham gia sáp nhập, hợp nhất.	**Giải trình.** Nội dung quy định báo cáo tài chính được kiểm toán với ý kiến chấp thuận toàn phần trong 03 năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đã đảm bảo thống nhất với quy định về điều kiện thành lập tổ chức TCVM tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 162/2024/NĐ-CP. Theo đó, một trong những điều kiện để được cấp Giấy phép đối với tổ chức TCVM là phải có "*Đề án thành lập, phương án kinh doanh khả thi trong 03 năm đầu hoạt động*". Việc tổ chức TCVM đề xuất sáp nhập, hợp nhất khi hoạt động dưới 03 năm là chưa phù hợp với định hướng và cam kết của tổ chức khi nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức TCVM.
10	TYM	Điểm b khoản 1 Điều 11	b) Tổ chức tài chính vi mô bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Quá thời hạn này, tổ chức tài chính vi mô phải nộp lại bộ hồ sơ theo quy định tại Thông tư này để Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận;	**Tiếp thu.** NHNN đã chỉnh sửa nội dung này tại dự thảo Thông tư.

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
			Lý do: Bổ sung để thống nhất với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 của dự thảo Thông tư.	
11	CEP	Điểm d khoản 1 Điều 11	Xem xét việc nâng thời hạn lấy ý kiến UBND cấp tỉnh từ 10 ngày lên 20 ngày làm việc. Lý do: Khoảng thời gian 10 ngày sẽ không đủ để chính quyền địa phương lấy ý kiến tham mưu các Sở, ngành.	**Giải trình.** Thời hạn xử lý trong trình tự chấp thuận sáp nhập, hợp nhất cũng như thời hạn gửi hồ sơ chấp thuận sáp nhập, hợp nhất đối với tổ chức TCVM được quy định thống nhất với các loại hình tổ chức tín dụng khác được quy định tại Thông tư quy định điều kiện, hồ sơ, thủ tục chấp thuận việc tổ chức lại ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng (Văn bản hợp nhất số 56/VBHN-NHNN ngày 21/5/2026). Ngoài ra, các công việc phải thực hiện của tổ chức TCVM sau khi có văn bản chấp thuận nguyên tắc của NHNN không phức tạp và nhiều nội dung hơn so với các loại hình tổ chức tín dụng khác (NHTM, tổ chức tín dụng phi ngân hàng). Do vậy, quy định như tại dự thảo Thông tư là phù hợp, đảm bảo đẩy nhanh việc thực hiện sáp nhập, hợp nhất của tổ chức TCVM.
12	CEP	Điểm a khoản 2 Điều 11	Xem xét việc nâng thời hạn từ 90 ngày lên 120 ngày, đồng thời bổ sung cơ chế gia hạn 01 lần không quá 60 ngày khi có lý do chính đáng. Lý do: Việc quy định thời hạn nộp hồ sơ của tổ chức TCVM trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày có văn bản chấp thuận nguyên tắc của NHNN sẽ không đủ thời gian để hoàn tất kiểm kê, xử lý hợp đồng, họp bầu và kiện toàn nhân sự.	
13	TYM	Điều 19	Đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ của cấp có thẩm quyền quyết định của tổ chức tài chính vi mô trong quá trình sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức pháp lý.	**Giải trình.** Nội dung ý kiến của đơn vị đã được thể hiện rõ tại khoản 2 Điều 19 dự thảo Thông tư.

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
			Lý do: Nhằm làm rõ trách nhiệm của cấp có thẩm quyền quyết định trong quá trình tổ chức lại tổ chức tài chính vi mô.	
14	TYM	Khoản 1 Điều 19	Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) và tổ chức, cá nhân có liên quan của tổ chức tài chính vi mô tham gia sáp nhập, hợp nhất, tổ chức tài chính vi mô đề nghị chuyển đổi hình thức pháp lý phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động và phải bảo đảm an toàn về tài sản của tổ chức tài chính vi mô theo quy định của pháp luật cho đến khi hoàn tất quá trình sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức pháp lý tổ chức tài chính vi mô theo Đề án sáp nhập, hợp nhất, Phương án chuyển đổi hình thức pháp lý đã được thông qua. Lý do: Cụm từ "an toàn tuyệt đối" mang tính tuyệt đối hóa nghĩa vụ, trong khi hoạt động của TCTD/ tổ chức TCVM luôn có các rủi ro khách quan. Trách nhiệm nên được xác định theo nghĩa vụ và chuẩn mực pháp luật.	**Tiếp thu.** NHNN đã chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư, cụ thể: *"1. Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) và tổ chức, cá nhân có liên quan của tổ chức tài chính vi mô tham gia sáp nhập, hợp nhất, tổ chức tài chính vi mô đề nghị chuyển đổi hình thức pháp lý phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động và phải bảo đảm an toàn ~~tuyệt đối~~ về tài sản của tổ chức tài chính vi mô theo quy định của pháp luật cho đến khi hoàn tất quá trình sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức pháp lý tổ chức tài chính vi mô theo Đề án sáp nhập, hợp nhất, Phương án chuyển đổi hình thức pháp lý đã được thông qua.*".
15	TYM	Khoản 5 Điều 19	Đề nghị thay cụm từ "bàn giao ngay" bằng quy định về thời hạn hoặc lộ trình bàn giao phù hợp	**Tiếp thu.** NHNN đã chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư, cụ thể:

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
			với Đề án/Phương án tổ chức lại đã được phê duyệt. Lý do: Cần làm rõ thời hạn hoặc thời điểm hoàn thành việc bàn giao được quy định tại khoản 5 Điều 19 thay cho cụm từ "bàn giao ngay", nhằm tạo cơ sở thực hiện thống nhất. Đối với tổ chức TCVM có mạng lưới hoạt động, số lượng khách hàng, hợp đồng, tài sản và dữ liệu lớn, việc bàn giao cần có thời gian và lộ trình phù hợp theo Đề án/ Phương án tổ chức lại đã được chấp thuận.	"*5. Sau khi có văn bản chấp thuận nguyên tắc, tổ chức tài chính vi mô tham gia sáp nhập, hợp nhất, tổ chức tài chính vi mô đề nghị chuyển đổi hình thức pháp lý chủ động chuẩn bị cho công tác bàn giao và phải thực hiện bàn giao ~~ngay~~ toàn bộ quyền lợi, nghĩa vụ và các vấn đề về tổ chức và hoạt động theo lộ trình nêu tại Đề án sáp nhập, hợp nhất, Phương án chuyển đổi hình thức pháp lý khi có quyết định chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước.*".
16	TYM	Điều 2 Phụ lục 03	Giấy phép thành lập và hoạt động của ... (*) số .../GP-NHNN ngày ... tháng ... năm ... do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho ... (*) hết hiệu lực thi hành kể từ ngày văn bản sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của ... (**) của Ngân hàng Nhà nước có hiệu lực. Lý do: Bảo đảm thống nhất với quy định tại khoản 5 Điều 7 của dự thảo Thông tư.	**Tiếp thu.** NHNN đã chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư.
17	TYM, CEP	Phần Căn cứ,	Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ	**Tiếp thu.** NHNN đã chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư.

STT	Đơn vị tham gia ý kiến	Điều/ Khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
		Phụ lục 04 và Phụ lục 05	chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (được sửa đổi, bổ sung). Lý do: Sai ngày ban hành văn bản.	
18	CEP	Phần căn cứ của cả 5 Phụ lục	Xem xét, rà soát, bổ sung cụm từ "được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 23/2026/QH16" vào sau cụm từ "46/2010/QH12" để tăng thêm tính đồng bộ.	**Tiếp thu.** NHNN đã chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư.